TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày: 25-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thu Hiền và bà Trần Thị Ngọc.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Trung T, sinh năm 1982 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Trần Xá, xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trung T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T2; có vợ là Đinh Thị Thúy H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2020 cho đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Văn H. Vắng mặt

- *Người chứng kiến:* Ông Trần Văn T3. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 15 phút ngày 26/02/2020, tại khu vực thôn Trần Xá, xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã N đang làm nhiệm vụ thì phát hiện Trần Trung T đang đi bộ có biểu hiện nghi

vấn nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính thì phát hiện trong lòng bàn tay trái của T đang cầm 01 ống nhựa màu đỏ, viền trắng (loại ống hút), hàn kín hai đầu, kích thước 2,5 cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT), T khai là ma túy mua về để sử dụng cá nhân.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Trần Trung T không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số: 27/PC09-MT ngày 29/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,252g (Không phẩy hai trăm năm mươi hai gam), loại: Heroine"*.

Trần Trung T khai: Khoảng 08 giờ ngày 26/02/2020, T đi từ nhà mình đến khu vực chợ thuộc thôn Trần Xá, xã Nguyên Lý mua của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 200.000 đồng. Sau đó T đi bộ ra khỏi khu vực cổng chợ khoảng 50m thì bị Công an bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKSLN ngày 05/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Trung T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Trung T từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

+ Bị cáo Trần Trung T khai nhận hành vi của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố và không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các hồ sơ tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến vụ án ghi nhận tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ tại

hiện trường, bản kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Hồi 08 giờ 15 phút ngày 26/02/2020, tại khu vực thôn Trần Xá, xã Nguyên Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Trần Trung T đang có hành vi cất giấu trái phép 0,252 *(không phẩy hai trăm năm mươi hai)* gam chất ma túy, loại Heroine để sử dụng thì bị Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã N bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Trần Trung T đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bị cáo và cuộc sống của gia đình bị cáo.

Bị cáo là người có gia đình và ở độ tuổi đủ nhận thức rõ về pháp luật nhưng bị cáo lại thiếu ý thức trong rèn luyện, lại luôn thể hiện lối sống tự do, buông thả nên đã sa vào nghiện ngập ma túy. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng, đặc biệt là tội phạm về ma túy đang diễn ra rất phức tạp trong tình hình hiện nay.

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc yếu tố nhân thân và các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng trở về đoàn tụ cùng gia đình, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong có số 27/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Nam ghi mẫu vật hoàn trả QT là công cụ phạm tội, do đó tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực chợ thuộc thôn Trần Xá, xã Nguyên Lý huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo nên cơ quan công an không đủ căn cứ xác minh, làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Trung T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt bị cáo Trần Trung T 27 *(hai mươi bảy)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam 26/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có số 27/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Nam ghi mẫu vật hoàn trả QT.

(Tình trạng số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân với Chi cục thi hành án dân sự huyện L).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Trung T phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam.
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện L;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thành Nam